

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/2008/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 30 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

**V/v phân bổ vốn đầu tư xây dựng và điều chỉnh một số chỉ tiêu
dự toán ngân sách thành phố Việt Trì năm 2008**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số: 01/2002/QH 11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số: 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Chính Phủ ban hành quy chế xem xét, quyết định dự toán, phân bổ ngân sách địa phương và phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 133/2008/NQ-HĐND ngày 01/4/2008 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định một số định mức chi hoạt động HĐND các cấp tỉnh Phú Thọ.

Sau khi xem xét báo cáo số: 82/BC-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2008 của UBND thành phố Việt Trì về kết quả thu chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ thu chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2008; Báo cáo thẩm tra của Ban Kin tế - Xã hội HĐND thành phố và thảo luận;

QUYẾT NGHỊ:

1. Phân bổ đợt 1 năm 2008 vốn đầu tư xây dựng 122.600 triệu đồng cho các công trình sau:

- | | |
|---|--------------------|
| - Đường Nguyễn Tất Thành đoạn từ nút C10 đến đường nối vào tháp Hùng Vương: | 73.000 triệu đồng. |
| - Đường E4 - E7: | 5.000 triệu đồng. |
| - Đường Nhi đồng: | 2.000 triệu đồng. |
| - Đường Lê Quý Đôn: | 2.000 triệu đồng. |
| - Đường nối từ đường Hòa Phong vào khu tái định cư trường Đại học Hùng Vương: | 2.500 triệu đồng. |
| - Đường Đoàn Kết: | 2.500 triệu đồng. |
| - Đường từ Thụy Vân đi Thanh Đình, Chu Hóa: | 7.000 triệu đồng. |
| - Đường Hoàng Hoa Thám: | 500 triệu đồng. |
| - Đường vào UBND xã Trung Vương: | 500 triệu đồng. |
| - Đường bê tông xi măng các khu dân cư: | 4.000 triệu đồng. |

- Điện chiếu sáng đường Phan Chu Chinh:	600 triệu đồng.
- Xây dựng bảng điện tử nút A2 và chỉnh trang đô thị:	1.000 triệu đồng
- Trung tâm văn hóa thể thao:	7.000 triệu đồng.
- Năm tuyến đường nội thị:	3.000 triệu đồng.
- Đường Hùng Vương đoạn A2 - A3:	1.000 triệu đồng.
- Đường Nguyễn Tất Thành đoạn A2 - C10:	1.000 triệu đồng
- Đường Thanh Xuân:	1.000 triệu đồng.
- Đường Bạch Hạc:	250 triệu đồng.
- Đường Châu Phong - Hòa Phong:	200 triệu đồng.
- Đường từ Xí nghiệp chế biến rác đi đê Sông Lô:	200 triệu đồng.
- Hạ tầng đê Ong Vang:	1.000 triệu đồng.
- Điện chiếu sáng đường Trần Phú từ C7 - đê Sông Lô:	200 triệu đồng.
- Điện chiếu sáng đường Hùng Vương đoạn A2 - A3:	150 triệu đồng.
- Hỗ trợ các phường xã để xây dựng các trường học và trạm y tế đạt chuẩn quốc gia (theo phụ lục đính kèm):	7.000 triệu đồng

Khi được Tỉnh hỗ trợ nguồn kinh phí Trung tâm phát triển vùng năm 2008 và số thu tiền sử dụng đất đạt được trong năm nếu cao hơn số đã phân bổ, HĐND thành phố ủy quyền cho UBND thành phố lập phương án phân bổ lần 2 vốn đầu tư xây dựng để báo cáo Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND thành phố trước khi cấp vốn cho các công trình và trình HĐND thành phố trong kỳ họp thứ 12.

2. Điều chỉnh một số chỉ tiêu dự toán ngân sách năm 2008 như sau:

2.1. Thu ngân sách Nhà nước: Giữ nguyên chỉ tiêu thu ngân sách Nhà nước đã nghị quyết tại kỳ họp thứ 9 của HĐND thành phố khóa XVIII. HĐND thành phố yêu cầu Chi cục Thuế và UBND phường, xã khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, phân đầu tăng tối thiểu 10% các khoản thu được cân đối cho các nhu cầu chi thường xuyên.

2.2. Chi ngân sách cấp thành phố:

+ Điều chỉnh tăng chi ngân sách cấp thành phố: 51.541 triệu đồng so dự toán đã thông qua tại kỳ họp thứ 9 của HĐND thành phố cho các nhu cầu sau:

- Chi đầu tư xây dựng:	40.000 triệu đồng.
- Chi hoạt động của HĐND thành phố:	65 triệu đồng
- Đảm bảo xã hội:	1.983 triệu đồng.
- Chi thực hiện cải cách tiền lương:	7.843 triệu đồng.
- Bổ sung tăng dự phòng ngân sách:	1.650 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm chi ngân sách cấp thành phố: 1.916 triệu đồng của các nhu cầu sau:

- Chi hoạt động y tế giảm 39 triệu đồng.
- Chi hỗ trợ các trạm y tế của các phường xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế mua sắm thiết bị giảm 123 triệu đồng.
- Chi hoạt động dân số, gia đình và trẻ em giảm 39 triệu đồng.
- Giảm 10% các khoản chi thường xuyên trong 8 tháng cuối năm 2008 của các đơn vị, các sự nghiệp để thực hiện kiểm chế lạm phát: 1.715 triệu đồng.

2.3. Chi ngân sách cấp phường xã:

- Giảm 10% các khoản chi thường xuyên trong 8 tháng cuối năm của ngân sách cấp phường xã để thực hiện kiểm chế lạm phát theo quy định của Thủ tướng Chính Phủ: 260 triệu đồng.

- Bổ sung tăng dự phòng ngân sách cấp phường xã từ nguồn tiết kiệm chi thường xuyên trong 8 tháng cuối năm nhằm thực hiện kiểm chế lạm phát: 260 triệu đồng.

Chi tiết điều chỉnh dự toán của từng phường xã có phụ lục đính kèm.

3. Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng nhân dân thành phố giao: UBND thành phố chỉ đạo và hướng dẫn các cấp, các ngành có liên quan thực hiện nghị quyết.

- Thường trực HĐND, các ban và đại biểu HĐND thành phố tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND thành phố Việt Trì khóa XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đinh Phan Rang

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG XÃ NĂM 2008
DO THỰC HIỆN TIẾT KIỆM 10% CHI THƯỜNG XUYÊN
NHẪM KIỂM CHẾ LẠM PHÁT**

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Đơn Vị	Điều chỉnh giảm chỉ tiêu chi thường xuyên	Điều chỉnh tăng dự phòng ngân sách	Ghi chú
	Tổng số	260	260	
1	Bạch Hạc	11	11	
2	Thanh Miếu	13	13	
3	Bến Gót	11	11	
4	Thọ Sơn	11	11	
5	Tiên Cát	14	14	
6	Gia Cẩm	15	15	
7	Nông Trang	13	13	
8	Vân Cơ	11	11	
9	Tân Dân	11	11	
10	Dữu Lâu	12	12	
11	Sông Lô	11	11	
12	Trung Vương	12	12	
13	Phượng Lâu	11	11	
14	Minh Nông	11	11	
15	Minh Phương	11	11	
16	Thụy Vân	12	12	
17	Vân Phú	12	12	
18	Hùng Lô	12	12	
19	Kim Đức	12	12	
20	Hy Cương	11	11	
21	Chu Hóa	11	11	
22	Thanh Đình	12	12	

**VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2008 HỖ TRỢ CÁC PHƯỜNG XÃ
XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC VÀ TRẠM Y TẾ ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA**

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	PHƯỜNG XÃ - CÔNG TRÌNH	Dự kiến phân bổ vốn năm 2008	Ghi chú
	TỔNG SỐ	7.000	
1	<i>Bạch Hạc</i>	800	
	- Nhà lớp học 1 tầng trường mầm non Bạch Hạc	500	
	- Nhà điều hành trường tiểu học Bạch Hạc	300	
2	<i>Thanh Miếu</i>	300	
	- Trạm y tế phường Thanh Miếu	200	
	- Nhà lớp học trường THCS Lý Tự Trọng		
	- Nhà lớp học trường mầm non Thanh Miếu	300	
3	<i>Bên Gót</i>	300	
	- Trạm y tế phường Bên Gót	300	
4	<i>Tiên Cát</i>	200	
	- Nhà lớp học trường THCS Tiên Cát		
	- Trạm y tế phường Tiên Cát	200	
5	<i>Tân Dân</i>	300	
	- Nhà điều hành trường tiểu học Tân Dân	300	
6	<i>Dữu Lâu</i>	300	
	- Nhà lớp học trường mầm non Dữu Lâu	300	
7	<i>Sông Lô</i>	600	
	- Nhà điều hành & các phòng chức năng THCS Sông Lô	300	
	- Nhà lớp học, điều hành tiểu học Sông Lô	300	
8	<i>Minh Nông</i>	600	
	- Nhà điều hành trường mầm non Minh Nông	100	
	- Trạm y tế Minh Nông	500	
9	<i>Vân Phú</i>	600	
	- Nhà điều hành trường tiểu học Vân Phú	400	
	- Nhà điều hành trường mầm non Vân Phú	200	
10	<i>Hùng Lô</i>	300	
	- Trạm y tế Hùng Lô	300	
11	<i>Kim Đức</i>	1.500	
	- Trạm y tế Kim Đức	500	
	- Nhà điều hành, sân vườn tiểu học Kim Đức	300	
	- Nhà lớp học THCS Kim Đức	200	
	- Nhà lớp học trường mầm non Kim Đức	500	
12	<i>Chu Hóa</i>	600	
	- Nhà lớp học trường mầm non Chu Hóa	200	
	- Nhà lớp học THCS Chu Hóa	400	
13	<i>Thanh Đình</i>	400	
	- Nhà điều hành, sân vườn trường tiểu học Thanh Đình	400	